

## “VÌ LỄ GÌ ANH LẠI HÔN TÔI?”

**A**nh nhìn của Nick di chuyển chậm dần xuống khuôn miệng nàng. “Tò mò thôi.”

“Tò mò xem tôi có cho phép anh làm thế không ư?”

“Không,” anh đáp, như thể chưa từng bị nàng cự tuyệt. “Tôi chỉ tò mò không biết em có thực sự ngọt ngào như vẻ ngoài của em chẳng.”

“Anh cảm thấy sao?”

Anh đưa ngón tay ngoắc nàng và cất giọng với một âm điệu trầm thấp rất gợi tình, “Em có vị như thứ rượu việt quất của ông bác tôi vậy. Hết sức ngọt ngào và ấm áp.”

Nàng giấu nụ cười của mình. “Có tệ lắm không?”

“Cũng còn tùy,” anh nâng cằm nàng lên bằng hai ngón tay và nhìn thẳng vào mắt nàng. “Đã từng có ai hôn em cho đến khi em nóng bừng cả người lên như thể đang bốc cháy? Cho đến khi em không còn quan tâm được đến điều gì khác nữa?”

Nàng không trả lời, không muốn thừa nhận rằng nàng chưa bao giờ cảm nhận hết mình hay để nỗi đam mê thiêu đốt đến mức mất hết cả lý trí như thế. Ngay cả đến đứa bạn thân nhất cũng xem nàng như một quý cô cả thẹn. Tuy nhiên hình như đó không phải là cách nghĩ của Nick. Nick đã nhìn thấy được những điểm mà chẳng ai khác nhận ra, và vì thế nàng tự buông thả bản thân vào ngọn lửa tình rực cháy như đang thiêu đốt da thịt mình.



**R**achel Gibson (năm sinh không được tiết lộ ngay cả trên website chính thức) là một trong những tiếng nói mới mẻ nhất của nền văn học lãng mạn Mỹ hiện đại. Cô bắt đầu sự nghiệp viết lách khi còn rất trẻ, và điều thú vị là ban đầu cô đã định lựa chọn nghề nghiệp dựa trên một trắc nghiệm tính cách. Tuy nhiên, kết quả trắc nghiệm đó lại quả quyết khuyên cô nên trở thành nữ tu. Cô không theo Công giáo, và khi đó cũng đã kết hôn, nên quyết định trở thành nhà văn. Quyết định đó sau này đã đưa cô đến với những giải thưởng danh tiếng như RITA Award (Giải thưởng quan trọng nhất được trao cho thể loại sách lãng mạn Mỹ), The Golden Heart Award (Giải thưởng của Hội nhà văn lãng mạn Mỹ dành cho cuốn sách xuất sắc nhưng chưa được xuất bản), National Readers Choice (Tác giả xuất sắc do độc giả Mỹ lựa chọn), Amazon Editors Top Pick

(Lựa chọn hàng đầu của các biên tập viên trang Amazon.com), v.v. Khi không sáng tác, người ta có thể bắt gặp cô đi bơi thuyền cùng chồng trên hồ Payette, đi mua giày, hoặc chơi với mèo.

Trang web chính thức của Rachel Gibson hiện ở tại địa chỉ <http://www.RachelGibson.com>. Còn đây là tài khoản facebook cá nhân của cô <http://www.facebook.com/RachelGibson>.

*Yêu thương dành tặng quyển sách này cho cha mẹ  
tôi, Al và Mary Reed. Trong đêm khuya khi tâm trí  
hoàn toàn êm ả, tôi lại nhớ đến mùi hương trên làn  
da của mẹ cũng như cảm giác khi chạm vào mái tóc  
cắt ngắn của cha, và tôi biết rằng mình được hưởng  
đầy ơn phước.*

## Phần mở đầu

**A**nh sáng rực đỏ từ lò sưởi hắt lên những nếp nhăn trên gương mặt Henry Shaw giữa lúc bày ngựa cung giống Appolloosa đang cất tiếng gọi ông trong làn gió xuân ấm dịu. Ông nhét một băng cát xét tám rãnh cũ kỹ vào máy, và chất giọng mộc khàn khàn sâu thẳm của Johnny Cash tràn ngập khắp gian nhà kho nhỏ tạm bợ. Trước khi Johnny mò đến với cái thứ gọi là tôn giáo thì hẳn ta là một tay bợm có cỡ. Một thằng đàn ông ra đàn ông, và Henry khoái kiểu ấy. Thế rồi Johnny tìm thấy Jesus và June và thế là sự nghiệp của thằng cha ấy tuột dốc không phanh. Cuộc sống chẳng phải lúc nào cũng đúng như ta dự tính. Thượng đế, đàn bà và bệnh tật đều có một lối gây phiền nhiễu riêng. Henry ghét bất kỳ thứ gì làm cản trở những hoạch định của ông. Ông ghét để thứ gì lọt ra ngoài tầm kiểm soát.

Ông tợp một ngụm rượu whiskey ngô và nhìn ra bên ngoài ô cửa sổ nhỏ phía trên bàn làm việc. Vàng mặt trời đang lặn treo lơ lửng ngay sát đỉnh núi Shaw, ngọn núi được đặt theo tên tổ tiên của Henry, người đã chiếm vùng đất trù phú dưới chân núi. Những vệt tối xám mờ vệt lướt qua thung lũng hướng về phía hồ Mary, cái tên hồ được đặt để tưởng nhớ người bà của Henry, Mary Shaw.

Còn hơn cả nỗi ghét Thượng đế, bệnh tật hay tình trạng mất kiểm soát, ông thậm ghét bọn bác sĩ bá vợ. Bọn chúng cứ chọc dò, thăm soi cho tới khi đánh hơi được điềm gì đó bất ổn, và trong lũ ấy chưa từng có một ai nói ra được một câu chết tiệt nào cho lọt tai ông. Mỗi lần như thế ông lại cố chứng minh rằng bọn chúng đều sai bét, nhưng rồi cuối cùng chẳng bao giờ ông làm được.

Henry vẩy dầu lạnh lên mấy miếng giẻ lau bằng vải bông cũ và cho chúng vào một chiếc hộp các tông. Ông đã luôn dự tính vào độ tuổi này mình sẽ có một bầy cháu nội ngoại, vậy mà giờ lại chẳng có lấy một đứa. Ông là người cuối cùng của dòng họ Shaw. Kẻ cuối cùng trong chuỗi nối tiếp rất dài của một dòng họ lâu đời và đáng kính. Dòng họ Shaw gần như đã tuyệt tự, và điều này làm ông đau đứt ruột. Không còn ai tiếp nối dòng máu của ông sau khi ông ra đi... không ai, trừ Nick.

Ông ngồi xuống chiếc ghế văn phòng cũ kỹ và nâng chai rượu lên môi. Ông là người đầu tiên thừa nhận rằng ông đã bắt công với thằng con trai ấy. Trong vài năm gần đây, ông đã cố dần hòa với con trai. Nhưng Nick là một gã đàn ông ương ngạnh, thiếu khoan dung. Cũng hết như nó đã từng là một thằng nhóc khó ưa và chuyên thách thức.

Nếu có thêm thời gian, Henry chắc rằng ông và con trai có thể thông cảm cho nhau được đôi chút. Nhưng ông không còn thời giờ, và Nick cũng không để cho việc ấy được diễn ra thuận lợi. Trên thực tế, Nick làm cho sự thể đi đến mức ngay cả ưa được nó cũng đã là rất khó.

Ông nhớ lại cái ngày mẹ của Nick, Benita Allegrezza, đâm thùm thụp vào cửa trước nhà ông, quả quyết rằng Henry là cha của đứa bé tóc đen mà bà đang ẵm trên tay. Henry đã hướng sự chú tâm của mình từ ánh nhìn tối sầm của Benita sang đôi mắt xanh mở lớn của vợ mình, Ruth, khi ấy đang đứng cạnh ông.

Ông phủ nhận điều đó rất quyết liệt. Tất nhiên, thực sự cũng rất có khả năng chuyện xảy ra đúng như điều Benita khẳng định, nhưng ông đã chối phăng ngay cả khả năng đó. Thậm chí cho dù Henry chưa kết hôn, ông cũng sẽ chẳng bao giờ có ý định có con với một phụ nữ xứ Basque. Dân ở đấy có nước da quá sẫm màu, tính tình quá thất thường, và quá mộ đạo so với gu của ông. Ông muốn có những đứa con da trắng, tóc vàng. Ông không muốn con cái mình xấu hổ vì là con lai Mexico nửa mùa. Ôi, ông biết những người Basque không phải người Mexico nhưng ông vẫn xem họ như nhau cả thôi.

Nếu chẳng phải vì Josu, anh trai của Benita, thì đã chẳng ma nào biết đến vụ đan díu của ông với người góa phụ trẻ. Nhưng thằng vô lại ngoan đạo đó đã có dọa dẫm ép ông phải thừa nhận Nick là con trai ông. Ông cứ tưởng Josu chỉ tính giờ trò bịp khi tay ấy mò đến và hăm he sẽ rêu rao với tất cả mọi người trong thị trấn rằng Henry đã lợi dụng em gái hắn lúc cô nàng đang tuyệt vọng và khiến ả dính bầu. Ông lờ đi lời đe dọa, nhưng Josu đâu phải chỉ nói suông. Một lần nữa Henry lại chối phăng chuyện mình là cha đứa bé.

Nhưng đến khi Nick được năm tuổi, nó trông giống người nhà Shaw đến mức chẳng ai thềm tin Henry nữa. Thậm chí Ruth cũng không tin. Bà ly hôn với ông và ôm đi phân nửa số tài sản.

Nhưng lúc đó ông vẫn còn thông thả lắm. Ông mới chỉ ngoài ba lăm tuổi. Vẫn còn là một người đàn ông trẻ trung.

Henry nhắc khẩu súng ngắn 357 và nhồi sáu viên đạn vào ổ. Sau Ruth, ông gặp người vợ kế, Gwen. Ngay cả khi Gwen là một phụ nữ nghèo chưa kết hôn đã làm mẹ một cách đáng ngờ, ông vẫn cưới với bà vì vài lý do. Rõ ràng bà không phải người vô sinh, điều mà ông vẫn quy kết cho Ruth, và bà đẹp tới mức khiến ông buốt tim. Bà và đứa con gái nhỏ hết sức biết ơn ông, và rất dễ uốn mình theo ý muốn của ông. Thế mà cuối cùng, đứa con gái riêng của vợ đã khiến ông thất vọng ghê gớm, còn Gwen lại không thể cho ông cái điều ông hằng trông đợi nhất nơi bà. Sau bao nhiêu năm chung sống, bà đã chẳng hề cho ông một người kế thừa hợp pháp.

Henry xoay ổ đạn rồi nhìn xuống khẩu súng trên tay mình. Ông dùng nòng súng đẩy hộp giẻ tẩm dầu lạnh lại gần lò sưởi hơn. Ông không muốn có bất kỳ ai dọn dẹp đồng ngổn ngang sau khi mình ra đi. Bản nhạc ông chờ nghe lao xao thoát ra từ cặp loa, và ông tua băng cát xét tám rãnh ngay đoạn Johnny hát về việc rơi vào một vòng lửa cháy bùng.

Đôi mắt ông thoáng phủ sương mờ khi ông nghĩ về đời mình và những con người ông sẽ bỏ lại phía sau. Thật vô cùng hối tiếc khi ông không còn ở đó để thấy vẻ mặt bọn họ vào lúc họ phát hiện ra việc ông vừa làm.

## Chương 1

“**N**gười ta rồi ai cũng phải chết, cùng với nó là sự chia lìa không thể tránh khỏi với người ta yêu thương,” giọng Đức cha Tippet đều đều với vẻ trang trọng. “Chúng ta sẽ nhớ tới Henry Shaw, một người chồng, người cha đáng quý, một công dân xuất chúng trong cộng đồng của chúng ta.” Đức cha ngừng lại và nhìn thoáng qua đám đông đang tập trung để gửi lời chào vĩnh biệt. “Henry sẽ rất vui mừng khi thấy nhiều bạn bè ở đây hôm nay.”

Henry Shaw sẽ nhìn đến dãy xe đậu sau cánh cổng nghĩa trang Salvation, và ông hẳn để ý đến cái sự trọng thị có phần nào kém hơn so với những gì ông đáng được hưởng. Cho đến khi bị bỏ phiếu chống vào năm ngoái bởi sự xúi bẩy của thằng khốn tóc vàng theo phe Dân chủ George Tanasee, ông đã làm thị trưởng Truly, Idaho hơn hai mươi bốn năm.

Henry là người có vai vế trong một cộng đồng nhỏ. Ông nắm trong tay một nửa đầu mỗi kinh doanh và sở hữu phần của cải lớn hơn tài sản của cả thị trấn gộp lại. Một thời gian ngắn sau khi ly dị người vợ đầu cách đây hai mươi sáu năm, ông đi bước nữa và thay thế bà vợ trước bằng người phụ nữ đẹp nhất ông từng gặp. Ông sở hữu cặp chó Weimaraners đẹp nhất bang, Duke và Dolores, và cho đến gần đây, ông sống trong căn nhà lớn nhất thị trấn. Nhưng đó là trước khi đám con trai nhà Allegrezza bắt đầu công cuộc xây dựng trên khắp cái thị trấn chết tiệt này. Ông cũng có một đứa con gái riêng của vợ, nhưng đã nhiều năm nay không nhắc đến cô ta.

Henry rất hài lòng với địa vị của mình trong cộng đồng. Ông tỏ ra tử tế và âm áp với những ai tán thành ý kiến của ông, nhưng nếu ai không phải là bằng hữu với Henry thì người đó là kẻ thù của ông. Những ai dám chống lại ông luôn phải hối hận vì điều đó. Ông là kẻ phô trương, kẻ thô bỉ đáng ghét, và khi họ lấy đám tro tàn còn lại của ông ra khỏi cái địa ngục đã cướp đi sinh mạng ông, thì có một vài người trong cộng đồng cảm thấy Henry Shaw xứng đáng nhận những điều như vậy.

“Chúng ta trả lại thể xác người thân yêu của chúng ta cho đất mẹ. Cuộc đời của Henry...”

Delaney Shaw, con gái riêng của vợ Henry, vừa lắng nghe âm thanh dịu dàng như tiếng sáo từ giọng của Đức cha Tippet đáng kính vừa liếc nhìn mẹ mình. Về mặt người thân trông rất hợp với bà Gwen Shaw, nhưng Delaney không ngạc nhiên. Mẹ nàng luôn để nhìn trên mọi góc độ. Bà ấy đã luôn như thế. Delaney lại hướng ánh mắt đến bó hoa hồng vàng trên hộp đựng tro của Henry. Ánh nắng chói chang tháng Sáu phản chiếu lên nước gổ óc chó trơn láng và ổ khóa bằng đồng sáng bóng. Nàng đưa tay vào trong túi chiếc áo vest màu xanh bạc hà mượn của mẹ để tìm cặp kính mát. Đây cặp gọng kính đòi mỗi lên mặt, nàng lẩn tránh những tia nắng trực tiếp và cái nhìn soi mói của mọi người xung quanh. Nàng đứng dậy vờn vai và hít một hơi dài. Mười năm nay nàng không về nhà. Nàng luôn nghĩ đến chuyện quay về làm lành với Henry. Bây giờ thì đã quá muộn.

Một cơn gió nhẹ thổi mớ tóc đỏ uốn xoắn nhuộm những vệt vàng vờn quanh mặt nàng, và nàng vén tóc mai ra sau tai. Lẽ ra nàng phải thử. Lẽ ra nàng không nên bỏ đi lâu như vậy. Lẽ ra nàng không nên để từng ấy năm trôi qua, nhưng nàng có bao giờ nghĩ rằng ông sẽ mất. Không thể là Henry. Lần cuối nàng thấy ông, họ đã nói với nhau những điều tồi tệ. Con giận của ông thật kinh khủng, nàng vẫn còn nhớ rất rõ.

Một tiếng động như tiếng gầm giận dữ của Chúa vang lên đằng xa, và Delaney ngược nhìn lên trời, gần như trông chờ được nghe thấy sấm và nhìn thấy tia sét, chắc hẳn cuộc viếng thăm của Henry đã tạo ra sự hỗn loạn trên thiên đường. Bầu trời vẫn trong xanh, nhưng tiếng âm âm vẫn tiếp tục, lôi kéo sự chú ý của nàng về phía cánh cổng sắt của nghĩa trang.

Cưỡi trên khối công kênh sơn đen mạ crôm sáng loáng, mái tóc gió vờn rối tung xõa trên bờ vai rộng, một người đi xe mô tô rẽ xuống đám đông đang tụ tập để nói lời vĩnh biệt. Tiếng động cơ khủng khiếp làm rung chuyển mặt đất, khuấy động không khí, và màn phân ưu bị cắt đứt bởi tiếng còi inh tai. Trong chiếc quần Jean bạc màu và áo thun trắng mềm mại, người lái xe giảm tốc độ rồi dừng chiếc Harley trước xe tang trong tiếng động cơ vẫn nổ âm âm. Động cơ tắt hẳn và tiếng đế giày lạo xạo trên mặt đường khi anh ta dựng chống chiếc xe mô tô. Sau đó, bằng một động tác gọn gàng, anh ta đứng lên. Bộ ria mép mấy ngày không cạo tô đậm hai bên quai hàm và má, làm nổi bật khuôn xương hàm rắn



rời. Một cái khuyên vàng nhỏ xuyên qua lỗ tai và cặp kính bạch kim Oakley che khuất đôi mắt của anh ta.

Có chút thân thuộc mơ hồ ở tay của rơ thô lỗ này. Chút gì đó về nước da màu ô liu khỏe mạnh và mái tóc đen, nhưng Delaney vẫn không xác định nổi anh ta là ai.

“Chúa ơi,” mẹ nàng thở dài bên cạnh. “Mẹ không thể tin là nó dám tới đây với cái bộ dạng như thế này.”

Sự hoài nghi của bà được những người đưa đám xung quanh chia sẻ bằng cách tỏ ra không hài lòng rồi xì xào một cách lộ liễu.

“Hắn bị điên rồi.”

“Một kẻ xấu xa tới tận xương tủy.”

Chiếc quần Levi's ôm quanh cặp đùi rắn chắc làm nổi rõ cặp mông của anh ta và phủ lớp vải bạc màu suốt đôi chân dài. Con gió ẩm áp đẩy chiếc áo ép sát lồng ngực rộng rắn chắc của anh. Delaney ngược nhìn lên khuôn mặt anh một lần nữa. Anh chậm chậm gỡ kính ra khỏi sống mũi thẳng cắt vào túi áo trước. Đôi mắt sáng màu xám chăm chăm thẳng vào nàng.

Trái tim của Delaney sưng lại và xương cốt nàng như tan chảy. Nàng nhận ra chính đôi mắt kia đã từng để lại một khoảng trống trong tâm hồn nàng. Chúng là bản sao chính xác đôi mắt Ailen từ ông bố nhưng quyến rũ hơn nhiều bởi vì chúng rất hợp với khuôn mặt điển hình cho chất Basque trong con người anh ta.

Nick Allegrezza, gốc gác của nỗi mê đắm thời con gái và ngọn ngành gây nên sự vỡ mộng của nàng. Nick, con rắn có cái miệng trơn tuột, cái lưỡi dẻo quẹo. Anh ta đứng đôn trọng lưng lên một chân như thể không chú ý đến sự khuấy động do mình tạo ra. Còn hơn thế, anh nhận thức được điều đó nhưng làm ra vẻ không quan tâm. Delaney đã đi xa mười năm, nhưng một vài thứ hiển nhiên không thay đổi. Nick đã trưởng thành và tính cách càng định hình, nhưng sự hiện diện của anh vẫn thu hút được sự chú ý.

Đức cha Tippet nhướng mày. “Chúng ta hãy cầu nguyện cho Henry Shaw,” ông bắt đầu. Delaney nhăn trán lại và nhắm mắt. Ngay từ khi còn nhỏ, Nick đã thu hút được sự quan tâm của mọi người nhiều hơn so với anh dành cho người khác. Anh trai Louie của anh cũng hoang dã như thế, nhưng Louie không bao giờ nông cuồng như Nick. Mọi người đều biết anh em nhà Allegrezza là những Basque điên khùng, bốc đồng, lạnh lẽo và hết sức cứng đầu.

Tất cả đàn bà con gái trong thị trấn đều được cảnh báo rằng nên tránh xa anh em họ, nhưng giống như cá gặp nước, nhiều cô không chống nổi tiếng gọi của sự hoang dã và tự ngã vào tay “những thằng Basque tồi tệ”. Nick trở nên nổi tiếng nhờ việc dụ dỗ gái trinh tự cởi hết quần áo. Nhưng anh đã không quyến rũ Delaney. Khác hẳn với điều thiên hạ vẫn tin chắc, nàng chưa từng lên giường

với Nick Allegrezza. Anh ta chưa lấy đi được sự trong trắng của nàng. Không hề giờ chút mảnh khõe nào cả.

“Amen!” những người đưa đám đồng thanh lặp lại.

“Đúng thế. Amen!” Delaney thốt lên, cảm thấy một chút tội lỗi vì ý nghĩ bất kính trong lúc cầu nguyện. Nàng liếc nhìn qua cặp kính mát, đôi mắt nheo lại. Nàng nhìn chuyển động của đôi môi Nick trong khi anh làm một dấu chữ thập vôi vàng. Dĩ nhiên, anh là người Công giáo, giống như những gia đình Basque khác trong vùng. Mặc dù vậy có vẻ như thật báng bổ khi trông thấy một kẻ đi mô tô với bộ dạng khêu gợi, tóc dài, đeo khuyên tai lại làm dấu thánh như thể anh ta là linh mục. Sau đó, làm ra vẻ như thể còn khối thời gian, anh quét tia mắt vào bộ vest của Delaney rồi lướt lên gương mặt của nàng. Trong một thoáng, có điều gì đó lóe lên trong mắt anh, nhưng nhanh chóng biến mất, và anh quay sang cô nàng tóc vàng mặc váy hồng đứng bên cạnh. Á ta nhón chân lên và thì thầm điều gì đó vào tai anh.

Người đi đưa đám tụ tập xung quanh Delaney và mẹ nàng, ngừng lại để bày tỏ lời chia buồn trước khi trở về xe của mình. Nàng mất dấu Nick và quay qua nhìn dòng người đang di chuyển đằng trước. Nàng nhận ra nhiều người bạn của Henry, họ đã dừng lại để nói chuyện với nàng, nhưng chỉ thấy dăm ba gương mặt dưới ngưỡng ngũ thập. Nàng mỉm cười, gật đầu và bắt tay, cảm ghét mọi phút giây phải đối diện với cái nhìn chăm chăm của họ. Nàng muốn ở một mình. Nàng muốn yên tĩnh để có thể suy nghĩ về Henry và quãng thời gian tốt đẹp đã qua. Nàng muốn nhớ tới Henry vào thời điểm trước khi họ thất vọng kinh khủng về nhau. Nhưng nàng biết rằng sẽ phải để việc đó lại sau này. Nàng mệt mỏi vì xúc động, và cho tới khi cùng mẹ bước tới chỗ chiếc limousine để về nhà, nàng không mong muốn gì hơn là được nghỉ ngơi.

Tiếng động cơ từ chiếc Harley của Nick thu hút sự chú ý của nàng, và nàng liếc lại phía sau nhìn anh. Anh vặn tay côn hai lần sau đó ngoặt một vòng chữ U và chiếc mô tô đồ sộ của anh tăng tốc. Delaney nheo mắt lại khi nhìn anh phóng vụt qua, ánh mắt nàng đóng đinh vào cô gái tóc vàng ngồi sau lưng anh tựa hồ một thứ giác hút sống. Anh ta hút một cô gái tại đám tang của Henry, đưa cô ta đi như thể đang ở quán rượu. Delaney không nhận ra cô ả, nhưng nàng thật sự chẳng ngạc nhiên khi thấy một phụ nữ rời khỏi đám tang cùng Nick. Không có gì là cảm kỳ với anh ta cả. Không biết giới hạn là gì.

Nàng bước vào chiếc limousine và thả mình xuống chiếc ghế bọc vải nhung sang trọng. Henry đã chết, nhưng dường như không có gì thay đổi.

“Dịch vụ chu đáo thật, con có nghĩ vậy không?”

Bà Gwen hỏi, cắt đứt dòng suy nghĩ của Delaney khi xe lăn bánh khỏi nghĩa trang và hướng về xa lộ 55.

Delaney vẫn nhìn vào ánh phản chiếu màu xanh của hồ Mary đơn độc hiện thấp thoáng qua rừng thông rậm rạp. “Vâng,” nàng trả lời, rồi chú ý tới mẹ nàng. “Quả là rất chu đáo.”

“Henry thương con lắm. Chỉ có điều ông ấy không biết cách dung hòa ra sao mà thôi.”

Họ đã từng nói về đề tài tương tự nhiều lần, và Delaney không thích nhắc đến nó. Màn đàm đạo luôn bắt đầu và kết thúc cùng kiểu, và rồi chẳng đi tới đâu.

“Chúng ta sẽ mời bao nhiêu người?” nàng hỏi, ý muốn đề cập tới bữa tiệc đứng sau đám tang.

“Gần hết, mẹ nghĩ thế.” Bà Gwen vươn tới khoảng trống ngăn cách giữa họ và vén tóc mai ra sau tai cho Delaney.

Delaney đang chờ mẹ mình thấm ướt ngón tay của bà và tạo ra những lọn tóc quăn trước trán nàng như lúc nàng còn bé. Hồi đó cũng như bây giờ, nàng ghét hành động đó. Cứ sửa sang liên tục, tựa hồ bề ngoài của nàng không hoàn hảo như mong đợi. Chăm sóc quá mức, như thể có khả năng biến nàng thành thứ gì khác với bản chất nàng vậy.

Không. Chẳng có gì thay đổi hết.

“Mẹ thật mừng vì con đã về nhà, Laney.”

Delaney cảm thấy ngọt ngào, nàng ấn công tắc cửa sổ và hít vào lồng ngực không khí trong lành của vùng núi rồi thở ra chậm chậm. Hai ngày, nàng tự nhủ, chỉ hai ngày nữa là nàng có thể về lại nơi mình ở.

Tuần trước, nàng nhận được thông báo rằng nàng có tên trong bản di chúc của Henry. Sau cái cách mà họ cắt đứt quan hệ, nàng không thể tin rằng ông đã để tên nàng trong di chúc. Nàng tự hỏi không biết Nick cũng có tên trong chúc thư không, hay ông đã lừa luôn con trai mình, ngay cả sau khi chết.

Ban đầu nàng tự hỏi Henry để lại cho nàng tiền bạc hay của cải. Có thể đó sẽ là một món vô dụng, giống như chiếc thuyền đánh cá cũ gỉ sét hoặc áo len gì đó. Cho dù là cái gì thì cũng không thành vấn đề, nàng sẽ rời khỏi ngay sau khi di thư được đọc. Bây giờ tất cả những gì nàng cần làm là thu hết lòng can đảm để nói với mẹ nàng. Có thể nàng sẽ gọi điện thoại cho mẹ từ đâu đó gần thành phố Salt Lake. Rồi nàng sẽ tìm một vài người bạn gái cũ, đến một vài quán bar trong vùng, và chờ cho tới khi có thể về lại thành phố lớn cho dễ chịu hơn. Nàng biết rằng nếu ở thêm một vài ngày, nàng sẽ mất trí, hoặc tệ hơn, mất chính bản thân mình.



“À nhìn xem ai đã trở về kìa!”



Delaney lấy một đĩa đầy nắm nhồi thịt trên bàn búp phê sau đó nhìn thẳng vào mắt kẻ thù thời thơ ấu của nàng, Helen Schnupp. Khi lớn lên, Helen trở thành cái gai trong mắt Delaney, hoặc giống như một cục đá trong giày nàng hay một cái nhọt lớn ở mông. Mỗi khi Delaney ở đâu, Helen cũng đều ở đó, và thường là nhanh hơn một bước. Helen đã trở nên xinh đẹp hơn, nhanh nhẹn hơn, chơi bóng rổ giỏi hơn. Hồi lớp hai, Helen đã giật mất ngôi quán quân của nàng trong cuộc thi chính tả của quận. Đến lớp tám, Helen đánh bại nàng để giành vị trí thủ lĩnh nhóm cổ vũ, và năm lớp mười một, cô nàng bị bắt gặp trong xe của bạn trai Delaney, Tommy Markham, đang cưỡi lên của quý của anh ta trong sân sau của bãi xe nhà Markham. Con gái sẽ chẳng đời nào quên những chuyện như vậy, và Delaney lặng lẽ nhăm nháp niềm vui khi thấy mái tóc chẻ ngọn với những vệt highlight hơi quá tay của Helen.

“Helen Schnupp,” nàng nói, tự thừa nhận một cách miễn cưỡng rằng, ngoại trừ mái tóc, địch thủ cũ của nàng vẫn xinh đẹp.

“Bây giờ đã là Markham rồi.” Helen lấy một cái bánh sừng bò và nhồi vào một lát giăm bông. “Tommy và tớ đã chung sống hạnh phúc được bảy năm.”

Delaney cố nặn ra một nụ cười. “Không phải quá tuyệt rồi sao?” Nàng tự nhủ mình cóc thèm quan tâm đến bất kỳ ai trong số hai người, nhưng nàng đã luôn tưởng tượng ra viễn cảnh về kết cục mối tình Helen và Tommy theo kiểu Bonnie và Clyde. Chuyện nàng vẫn ngấm ngấm nuôi sự thù địch đến thế không làm ảnh hưởng nhiều đến nàng như nàng tưởng. Có thể bây giờ là lúc cần phải viện đến liệu pháp tâm lý mà nàng đã ngưng dùng kia.

“Cậu có gia đình chưa?”

“Chưa.”

Helen nhìn nàng đầy vẻ tội nghiệp, “Mẹ cậu nói với tớ rằng cậu sống ở Scottsdale.”

Delaney rất muốn giở miếng bánh sừng bò của Helen lên mũi cô ta. “Tớ sống ở Phoenix.”

“Ồ?” Helen với tay để lấy nắm và chuồn ra sau hàng người. “Chắc là tớ đã nghe nhầm.”

Delaney ngờ là Helen chẳng có vấn đề gì về thính giác hết. Tuy nhiên, tóc cô ta lại là chuyện khác, và nếu Delaney không có ý định rời khỏi trong vài ngày tới, và nếu nàng là một người tốt hơn, nàng có thể đề nghị tĩa giúp cho cô ta một vài chỗ bị hỏng. Nàng thậm chí có thể đắp một túi dưỡng chất lên mái tóc xoắn tít của Helen và bao toàn bộ tóc cô ta vào giấy bóng. Nhưng nàng không tử tế tới mức đó.

Nàng quét ánh mắt khắp phòng ăn đông đúc cho tới lúc thấy được mẹ mình. Vây quanh là bạn bè, mỗi lọn tóc vàng đều vào nếp hoàn hảo, trang điểm không tí vết, bà trông giống như một vị nữ hoàng đương buổi thiết triều. Gwen đã luôn

luôn là Grace Kelly của Truly, Idaho. Nàng giống bà ở một vài điểm nào đó. Ở tuổi bốn mươi tư, trông bà như mới ba mươi chín, như bà thường nói, trông bà quá trẻ để có một đứa con gái hai mươi chín tuổi.

Tại bất cứ nơi nào khác, khoảng cách mười lăm tuổi giữa mẹ và con gái có thể làm cho người ta dị nghị, nhưng ở thị trấn Idaho nhỏ bé, những đôi yêu nhau trong trường trung học kết hôn ngay sau khi tốt nghiệp cũng không phải chuyện bất thường, có khi là do cô dâu sắp lâm bồn. Không ai nghĩ gì về chuyện mang thai ở tuổi vị thành niên, tất nhiên trừ khi cặp đôi vị thành niên chưa cưới nhau. Kiểu xì căng đan đó là chủ đề đàm tiếu trong nhiều năm.

Mọi người ở Truly tin rằng bà vợ trẻ của thị trưởng đã góa bụa sau khi bà lấy cha đẻ của Delaney chưa được bao lâu, nhưng điều đó là dối trá. Mười lăm tuổi, bà Gwen dính vào một người đàn ông đã có gia đình, rồi khi phát hiện ra bà có thai, ông ta ruồng rẫy bà và bà đã rời bỏ thị trấn.

“Tôi thấy cô đã trở về. Tôi cứ nghĩ cô đã chết rồi cơ đấy.”

Delaney thấy bà Van Damme già cả đang gập người trên cái khung đỡ bằng nhôm giúp người già di chuyển và chuệch choạng hướng tới một quả trứng nhồi thịt nướng tẩm tiêu, mái tóc bạc phủ dài cùng với ngón tay run rẩy, y như trong trí nhớ của Delaney. Nàng không thể nhớ họ của bà lão. Nàng cũng không biết mình đã từng nghe nhắc tới chưa. Mọi người đều gọi bà là bà Van Damme già. Giờ bà đã quá già, tấm lưng của bà trĩu xuống bởi tuổi tác và chứng loãng xương, bà đã trở thành một bộ xương người hóa thạch.

“Cháu giúp bà lấy món gì đó để ăn nhé?” Delaney đề nghị, và đứng thẳng người lên thêm chút nữa trong khi nhắm lại xem lần cuối mà nàng uống một ly sữa, hay ít ra một ly sữa Tums giàu canxi là khi nào.

Bà Van Damme cắm dĩa vào một quả trứng, sau đó đưa dĩa cho Delaney. “Lấy một ít món kia và món kia nữa,” bà hướng dẫn, chỉ đến nhiều đĩa khác nhau.

“Bà muốn dùng salad không?”

“Nó làm ta đầy bụng,” bà Van Damme lầm nhảm, sau đó chỉ vào tô phân ong. “Trông có vẻ ngon đấy, rồi thêm một ít cánh gà nữa. Chúng đang nóng, nhưng ta có đem Pepto đây.”

Với vẻ ốm yếu như vậy, nhưng bà Van Damme già cả lại ăn như thợ đốn gỗ. “Bà có họ hàng gì với Jean-Claude không?” Delaney nói đùa, cố gắng thêm chút nhẹ nhàng vào trong bầu không khí có phần u ám.

“Ai cơ?”

“Jean-Claude Van Damme, một võ sĩ.”

“Không, ta không biết Jean-Claude nào cả, nhưng có thể có đứa tên ấy sống ở Emmett. Bọn Van Damme ở Emmett kia luôn gây rắc rối, cứ chực xào xáo

mọi chuyện hoặc làm phiền người khác. Năm ngoái, Teddy - đứa cháu nội thứ của anh trai kế ta - đã bị bắt vì tội ăn cắp cái bảng Gấu Smokey to oành người ta đặt trước tòa nhà sở kiểm lâm. Chả hiểu vì sao nó lại thích một thứ như vậy?”

“Có thể vì tên anh ta là Teddy.”

“Hử?”

“Đừng bận tâm.” Delaney cau mày. Lẽ ra nàng không nên thử. Nàng quen rằng óc hài hước của mình không thích hợp trong cái thị trấn thô lỗ nơi đàn ông có thói quen dùng túi áo sơ mi để đựng tàn thuốc này. Nàng ngồi cùng với bà Van Damme bên chiếc bàn gần quầy giải khát, sau đó nàng hướng tới quầy rượu.

Nàng thường nghĩ toàn bộ nghi thức sau đám tang với việc mọi người tụ tập lại ăn uống như lợn và say xỉn quả là có đôi chút kỳ quặc, nhưng nàng tin rằng điều đó là nhằm tạo ra sự nhẹ nhõm cho gia đình. Delaney cảm thấy không thoải mái. Nàng thấy nó phô trương, như nàng vẫn luôn cảm nhận như vậy khi sống ở Truly. Nàng lớn lên với tư cách là con gái của thị trưởng và bà vợ quá đỗi kiêu sa của ông. Dầu sao thì Delaney cũng có hơi kém hơn một chút. Nàng không thoải mái và nhiệt tình như Henry, và nàng chưa từng đẹp như Gwen.

Nàng bước vào phòng khách nơi đám bạn thân của Henry từ Moose Lodge đang chiếm hết quầy bar và nồng nặc mùi rượu Johnnie Walker. Họ hơi chú ý đến nàng khi nàng tự rót cho mình một ly rượu và trút bỏ đôi giày đế thấp mà mẹ nàng khăng khăng cho nàng mượn.

Mặc dù Delaney biết nàng thỉnh thoảng có phần gò ép, nhưng nàng thật sự chỉ có một thói nghiện. Nàng là một người nghiện giày dép. Nàng nghĩ rằng đi đôi Imelda Marcos có hơi xấu một chút. Delaney yêu tất cả các loại giày dép. Ngoại trừ loại giày bệt mềm. Thật chán ngắt. Sở thích của nàng thiên về giày gót nhọn, các loại boots hiện đại, hoặc những đôi xăng đan khổng lồ. Quần áo của nàng cũng không theo lẽ lối thông thường. Vài năm trước, nàng làm việc ở Valentina, một thẩm mỹ viện cao cấp, nơi khách hàng trả một trăm đô la để được cắt tóc và trông chờ nhìn thấy những nhà tạo mẫu tóc của mình ăn diện theo một thời thượng. Với đồng tiền bỏ ra, khách hàng của Delaney muốn thấy những chiếc váy bóng ngắn, quần da, hoặc những chiếc áo cánh trắng mỏng tang mặc kèm nịt ngực đen. Trang phục ấy không phù hợp để mặc trong đám tang với cương vị là con gái riêng của vợ người đàn ông đã cai quản thị trấn trong nhiều năm.

Khi Delaney sắp rời khỏi phòng thì cuộc tán gẫu giữ chân nàng lại.

“Don kể là trông ông ta giống như một bánh than củi khi họ lôi ông ta ra ngoài.”

“Thật là một cái chết kinh khủng.”

Những người đàn ông cùng lắc đầu và nốc rượu scotch. Delaney biết rằng đã có một đám cháy trong căn nhà tạm mà Henry xây bên cạnh thị trấn. Theo Gwen, gần đây ông có thú vui gây giống cho ngựa Appaloosa, nhưng ông không quan tâm đến mùi phân chuồng gần nhà mình.

“Henry yêu đám ngựa đó,” một người Moose trong trang phục kiểu cao bồi lên tiếng. “Tôi nghe nói một tia lửa đã khiến nhà kho bốc cháy. Không còn nhiều tàn tích sót lại của đám ngựa Appaloosa, chỉ còn dăm ba miếng xương đùi và một hai cái móng.”

“Anh có nghĩ rằng đó là do cố ý không?”

Delaney đảo mắt. Cố ý. Trong một thị trấn chưa kết nối truyền hình cáp, dân Truly không yêu thích gì hơn là hóng hót chuyện phiếm và thêm mắm dặm muối vào. Họ sống vì điều đó. Ngôn ngữ nó như một món ăn yêu thích.

“Thanh tra ở Boise không nghĩ vậy, nhưng khả năng đó cũng chưa bị loại trừ.”

Một khoảng lặng xen vào cuộc nói chuyện trước khi ai đó góp lời, “Tôi nghi ngờ rằng vụ hỏa hoạn là có chủ đích. Ai có thể làm như thế với Henry?”

“Có thể là nhà Allegrezza.”

“Nick ư?”

“Hắn ghét Henry.”

“Có cả đồng người ghét ông ta, thật sự mà nói là vậy. Thiêu chết một người và đám ngựa của anh ta thì chỉ có thể là một sự thù hận cực độ. Tôi không rõ Allegrezza có oán Henry tới mức đó không.”

“Henry cản trở khá nhiều khi Nick xây mấy khối chung cư ở vịnh Crescent và vì vụ đó hai người bọn họ gần như lao vào nện nhau ở Chevron khoảng một hay hai tháng trước. Tôi không biết làm sao hắn ta có thể sở hữu phần đất đai đó của Henry, nhưng hắn ta chắc chắn đã chiếm được. Sau đó, hắn xây dựng chung cư khắp cái chỗ chết tiệt đó.”

Một lần nữa họ lại lắc đầu và cụng ly. Delaney đã từng có quãng thời gian nằm trên cát trắng và bơi trong làn nước trong xanh của vịnh Crescent. Nó là đối tượng thèm khát của nhiều người trong thị trấn, cái vịnh là phần chính của phần bất động sản nằm trên phần mở rộng mênh mông của bãi biển chưa được khai thác. Phần tài sản đó thuộc về gia đình Henry qua nhiều thế hệ, và Delaney tự hỏi làm sao Nick có thể nhúng tay vào đó được.

“Lần cuối cùng tôi nghe ngóng được, đám chung cư đó đang sinh lợi cho tên Allegrezza.”

“Ừ, chúng đang bị chiếm dụng bởi đám dân California. Tiếp theo thì các ông biết đây, chúng ta có thể sẽ bị ngộp thở bởi đồng quần xip trẻ, thuốc pha cần sa, và cả áo nịt khêu gợi.”

“Hoặc là bọn diễn viên rởm.”

“Không có gì thảm hơn nếu một tay mê cải cách như Bruce Willis đến đây và xoay sở để biến đổi mọi thứ. Hắn là thứ tồi tệ nhất đã từng xảy ra với Hailey. Mẹ kiếp, hắn đến đây nâng cấp vài tòa nhà, rồi nghĩ hắn có thể bảo mọi người trong toàn thể cái bang chết tiệt này bầu cử như thế nào hay sao.”

Đám đàn ông tán thành bằng cách gật gù với nhau và bằng những lời chế giễu, bất bình. Khi cuộc nói chuyện chuyển sang chủ đề ngôi sao điện ảnh và phim hành động, Delaney rời khỏi phòng mà không ai chú ý. Nàng đi xuống đại sảnh tới phòng làm việc của Henry và đóng cánh cửa sau lưng lại. Trên bức tường phía sau chiếc bàn bằng gỗ gụ, mắt nàng chạm vào bức chân dung của Henry. Delaney nhớ lại lúc ông được vẽ chân dung. Lúc đó nàng mười ba tuổi, cũng là khoảng thời gian mà nàng cố gắng tỏ ra độc lập một chút. Nàng muốn xỏ lỗ tai. Henry không đồng ý. Đó không phải là lần đầu và hiển nhiên cũng không phải là lần cuối Henry áp đặt quyền hành của ông lên nàng. Henry luôn phải nắm quyền chi phối mọi chuyện.

Delaney ngồi vào trong một cái ghế da lớn và ngạc nhiên khi thấy tấm ảnh của mình đặt trên bàn. Nàng hồi tưởng lại ngày Henry chụp tấm ảnh. Đó là ngày cuộc đời nàng thay đổi. Nàng lên bảy, và mẹ nàng vừa kết hôn với Henry. Đó là thời điểm nàng bước ra khỏi căn phòng đơn ở ngoại ô Las Vegas và, sau một chuyến bay ngắn, dọn về tòa nhà ba tầng xây theo phong cách Victoria ở Truly này.

Lần đầu tiên thấy ngôi nhà, với hai mái nhọn và trần nhà hình vòm, nàng đã nghĩ rằng mình chuyển tới một lâu đài, có nghĩa Henry hiển nhiên là một ông vua. Ngôi nhà được bao bọc từ ba phía bởi hàng rào cây được xén tỉa gọn ghẽ để có thể quan sát được quang cảnh đẹp đẽ từ trắng cỏ, trong khi sân sau thoải thoải trườn về phía làn nước mát rượi của hồ Mary.

Chỉ trong vài giờ, Delaney đã rời xa sự nghèo đói và đắm mình vào một câu chuyện thần tiên. Mẹ nàng đã rất vui mừng và Delaney cũng cảm thấy mình tựa hồ một nàng công chúa. Và trong ngày hôm đó, ngồi trên bậc thang với cái váy trắng nhiều tầng mà mẹ bắt nàng mặc, nàng cảm thấy mình rất yêu quý Henry Shaw. Ông ấy già hơn tất cả những người đàn ông khác trong cuộc đời của mẹ nàng và cũng tử tế hơn. Ông không la mắng Delaney, và cũng không làm mẹ nàng khóc. Ông khiến nàng cảm thấy an toàn và vững tâm, một điều nàng hiếm khi được biết tới trong suốt thời thơ bé. Ông nhận nàng làm con nuôi và là người cha duy nhất mà nàng từng có. Vì những lý do đó mà nàng đã quý mến Henry và nàng sẽ luôn như vậy.

Đó cũng là lần đầu tiên nàng để mắt đến Nick Allegrezza. Anh ta vọt ra từ những bụi cây trong hàng rào nhà Henry, đôi mắt xám cháy rực căm thù, hai bên má hằn lên sự giận dữ. Anh đã khiến nàng sợ hãi, mặc dù cũng ngay khi ấy nàng rất ấn tượng bởi anh. Nick là một cậu bé đẹp trai, tóc đen, nước da rám nắng khỏe khoắn, và đôi mắt như sương khói.



Anh đứng trong bụi táo dại, chống tay lên hông, trông ương ngạnh với vẻ giận dữ và thách thức. Tất cả chất nổi loạn của xứ Basque và Ailen dường như đang sôi lên trong mạch máu anh. Anh nhìn hai người, sau đó, anh nói với Henry. Sau bao nhiêu năm, Delaney không thể nhớ chính xác từng từ, nhưng nàng sẽ không bao giờ quên sự giận dữ đó.

“Con nên tránh xa nó ra!” Henry nói khi họ nhìn anh quay ngoắt người bỏ đi, cái cằm hất cao, lưng thẳng.

Đó không phải là lần cuối ông cảnh báo nàng nên tránh xa Nick, mà nhiều năm sau, nó vẫn là một lời cảnh báo mà nàng ước gì mình có thể nghe theo.



**N**ick xỏ chân vào chiếc quần Jean Levi's, sau đó đứng lên cài khuy lại.

Anh nhìn qua vai mình, ánh mắt hướng tới người phụ nữ đang cuộn trong tấm khăn trải giường của khách sạn. Mái tóc vàng của cô trải rộng quanh đầu. Đôi mắt nhắm nghiền, hơi thở chậm rãi và nhẹ nhàng. Gail Oliver là con gái của một quan tòa, cô vừa ly hôn, trở thành người mẹ độc thân của một đứa con trai nhỏ. Để ăn mừng đoạn kết cho cuộc hôn nhân, cô ta ăn uống thả phanh và đi đặt túi nước muối để nâng ngực. Tại đám tang của Henry, cô nàng mặt dày mày dạn tiến tới chỗ anh và tuyên bố rằng muốn anh là người đầu tiên thấy cơ thể mới của mình. Ánh nhìn trong khóe mắt ấy khiến anh biết rằng cô ta tưởng anh thóa mẫn vì được tặng bóc. Nhưng không phải. Anh chỉ muốn tiêu khiển, và cô nàng đã mời chào. Cô ta ra vẻ bị xúc phạm khi anh dùng chiếc Harley ngay trước khách sạn Starlight, nhưng lại không yêu cầu anh đưa mình về nhà.

Nick quay lưng lại phía người phụ nữ đang nằm trên giường và băng qua tấm thảm màu xanh rồi tiến ra cánh cửa trượt bằng kính dẫn đến ban công nhỏ trong xuống xa lộ 55. Anh đã không định tham dự đám tang của ông già. Anh vẫn không biết chính xác nó đã diễn ra như thế nào. Trước đó một phút, anh còn đang trên vịnh Crescent tiến hành vài quả đầu cơ với nhà thầu phụ, tiếp đó anh chỉ biết là mình cưỡi chiếc Harley đến nghĩa trang. Anh không định tới đó. Anh biết anh là kẻ không được thừa nhận, nhưng dù sao anh cũng đã đi. Bởi một nguyên do nào đó, anh không muốn tìm hiểu quá chi tiết, anh phải nói lời vĩnh quyết.

Anh đi tới góc phòng, tránh xa ánh sáng đèn đang lọt qua những khe ván ghép và nhanh chóng chìm vào màn đêm. Đức cha Tippet gần như chưa kịp thốt lên từ “Amen” thì Gail, trong bộ váy mỏng tang với những chiếc dây vai nhỏ xíu đó, đã đến gạ gẫm ăn nằm với Nick.

“Thân hình của em ở tuổi ba mươi ba còn đẹp hơn cả khi em mười sáu,” cô nàng thì thầm vào tai anh. Nick không thể nhớ rõ cô ta trông như thế nào lúc

mười sáu tuổi, nhưng anh nhớ nàng ta rất thích tình dục. Gail là một trong số những cô gái rất mê làm tình nhưng sau đó lại làm bộ như một trinh nữ. Cô ta thường trốn khỏi nhà và cào lên cửa sau của cửa hàng tạp hóa Lomax, nơi anh làm việc sau nhiều giờ lau sàn nhà. Nếu anh có hứng, anh sẽ để cô ta vào và thỏa mãn cô ở trên thùng hàng hoặc trên quầy thu tiền. Sau đó, cô ta làm ra vẻ như vừa ban ơn cho anh. Họ đánh giá về chuyện đó khác nhau.

Hơi lạnh buổi tối hắt tung mớ tóc xõa trên vai và lướt qua làn da trần của anh. Vậy nhưng dường như anh không cảm thấy lạnh chút nào. Delaney đã trở về. Khi anh nghe tin về Henry, anh đoán nàng sẽ về nhà để dự đám tang. Nhưng anh vẫn cảm thấy choáng váng khi thấy nàng phía bên kia hộp đựng tro của ông già, với mái tóc có khoảng năm vệt nhuộm đỏ. Sau mười năm, nàng vẫn khiến anh nghĩ đến con búp bê bằng sứ, êm ái như tơ và thanh tú. Khi nhìn thấy nàng mọi cảm xúc đó của anh lại quay trở về, và anh nhớ lại lần đầu anh để ý tới nàng. Mái tóc của nàng khi ấy óng vàng, và năm đó nàng mới chỉ bảy tuổi.

Vào cái ngày của hơn hai thập kỷ trước, anh đang đứng xếp hàng ở Tasty Freeze thì nghe tin Henry cưới bà vợ thứ hai. Anh không tin vào điều đó. Henry đã tái hôn, và vì từ lâu mọi chuyện Henry làm đều khiến Nick lưu tâm, nên anh và anh trai Louie đã nhảy lên chiếc xe đạp cũ lượn qua hồ nước hướng đến ngôi nhà đồ sộ kiểu Victoria của Henry. Đầu Nick cũng quay cuồng theo từng vòng bánh xe. Cậu biết Henry sẽ không bao giờ cưới mẹ mình. Hai người ghét nhau từ lâu, như Nick vẫn nhớ. Họ không thèm nói chuyện với nhau. Thông thường Henry vẫn lờ Nick đi, nhưng giờ có thể điều đó sẽ thay đổi. Có thể vợ mới của Henry thích trẻ con. Có thể bà ta ưa cậu.

Nick và Louie giấu xe đạp sau những cây thông và úp bụng trườn dưới những bụi táo dại rậm rạp bên rìa bãi cỏ trên cái gò. Đó là nơi chúng biết rất rõ. Louie mười hai tuổi, lớn hơn Nick hai tuổi, nhưng Nick kiên nhẫn hơn anh trai. Có thể bởi vì cậu đã quen với việc chờ đợi, hoặc vì cậu có hứng thú với Henry Shaw hơn là anh trai mình. Hai cậu bé tự tìm tư thế thoải mái và sẵn sàng chờ đợi.

“Ông ta sẽ không bước ra đâu,” Louie phàn nàn sau một giờ theo dõi. “Bọn mình đã ở đây lâu rồi, và ông ta vẫn chưa ra.”

“Sớm muộn gì ông ấy cũng sẽ ra thôi.” Nick nhìn anh trai, sau đó lại tập trung vào cửa trước của căn nhà to lớn màu xám. “Phải ra.”

“Bọn mình đi tóm ít cá ở hồ của ông Bender cho rồi.”

Mỗi mùa hè, Clark Bender đều thả cá hồi nâu trong cái ao ở sân sau của mình. Và mỗi mùa hè, đám con trai Allegrezza đều thò của ông ta một mớ cá đẹp để đã dài tận hai lăm phân. “Mẹ sẽ điên lên mất,” Nick nhắc anh trai, trải nghiệm từ tuần trước về cái thìa gỗ nện vào lòng bàn tay vẫn còn in đậm trong trí nhớ của cậu. Thông thường, Benita Allegrezza bảo vệ con trai mình với vẻ dữ tợn mù quáng. Nhưng bà không thể phủ nhận những lời buộc tội của ông

Bender khi cả hai cùng ngửi thấy mùi ruột cá từ trong nhà, cùng vài tảng thịt cá hồi đu đưa lủng lẳng trên xà ngang.

“Mẹ sẽ không biết đâu vì ông Bender không có trong thị trấn.”

Nick nhìn anh lần nữa, và ý nghĩ về bọn cá hồi háu đói khiến tay cậu ngứa ngáy muốn đi câu ngay. “Anh chắc không?”

“Chắc chứ.”

Cậu nghĩ đến cái ao và lũ cá đang chờ chiếc cần Pautzke’s móc lưỡi câu sắc bén. Sau đó, cậu lắc lắc cái đầu và mím chặt quai hàm. Nếu Henry đã tái hôn, Nick muốn rình xung quanh để thấy vợ ông ta.

“Em điên thật đấy,” Louie nói với vẻ chán ngán và trườn về phía sau, ra khỏi bụi táo.

“Anh đi câu cá à?”

“Không, anh về nhà, nhưng trước tiên anh phải đi tè cái đã.”

Nick mỉm cười, cậu thích thú khi nghe thấy anh trai mình nói những câu hay ho kiểu đó. “Đừng mách mẹ em ở đâu nhé.”

Louie kéo khóa quần và thở hắt ra khi tè vào một gốc thông Ponderosa. “Đừng đi lâu quá mẹ sẽ phát hiện ra đấy.”

“Không lâu đâu.” Khi Louie nhảy lên xe và đạp đi, Nick quay lại nhìn cửa trước căn nhà. Cậu chống tay lên cằm và quan sát cánh cửa trước. Trong khi chờ đợi, cậu nghĩ về Louie và cho rằng thật may mắn khi có một người anh trai sắp lên lớp bảy. Cậu có thể kể với anh mình tất cả mọi chuyện và Louie không bao giờ cười nhạo. Louie đã được xem phim người lớn ở trường, và vì thế, Nick có thể hỏi anh những câu quan trọng, như là khi nào mình sắp có lông mu, những điều mà một cậu bé không thể hỏi bà mẹ Công giáo của nó.

Một con kiến gõ cần vào tay Nick, cậu định nghiền nát con kiến giữa những ngón tay nhưng vừa khi đó cánh cửa trước mở ra và người cậu như đóng băng lại. Henry bước ra khỏi căn nhà và dừng lại ở hiên nhìn ngoái lại. Ông vung vẩy tay, và một cô bé bước qua ô cửa. Những lọn tóc xoăn vàng óng viền quanh gương mặt và tuôn xuống sau lưng cô bé. Cô bé đặt tay trong tay của Henry, họ cùng nhau đi qua cổng vòm và bước xuống những bậc thềm phía trước. Cô bé mặc một chiếc váy trắng mỏng với chiếc tất bằng ren giống trang phục các cô bé mặc trong lễ ban thánh thể đầu tiên của họ, nhưng hôm đó không phải Chủ nhật. Henry hướng về phía Nick, và Nick nín thở, sợ rằng mình đã bị phát hiện.

“Ngay bên phải kia,” Henry nói với cô bé khi họ đi qua bãi cỏ hướng tới chỗ trốn của Nick, “có một cái cây lớn và cha nghĩ có thể dựng một cái nhà cây trên đó.”

Cô bé nhìn lên người đàn ông cao lớn bên cạnh mình và gật đầu. Những lọn tóc vàng của cô đang đưa như lò xo. Cô bé có làn da nhạt hơn Nick nhiều, và

đôi mắt to của cô có màu nâu. Nick nghĩ rằng cô ta trông giống những con búp bê nhỏ mà Tia Narcisa khóa lại cất trong tủ kính, tránh xa lũ con trai vụng về với những bàn tay dơ bẩn. Nick chưa bao giờ được phép chạm vào những con búp bê xinh xắn, nhưng thực ra cậu cũng không muốn chút nào.

“Giống như gấu Winnie?” cô bé hỏi.

“Con thích như thế à?”

“Vâng, Henry.”

Henry quỳ một chân xuống và nhìn vào mắt cô bé. “Bây giờ ta là cha của con. Con có thể gọi ta là Cha.”

Ngực Nick đập phồng và trái tim cậu đập thành thịch khiến cậu khó thở. Cậu đã chờ đợi cả đời để nghe thấy những lời như vậy, nhưng Henry đã nói với một đứa con gái ngu ngốc có mặt tái nhợt thích gấu Winnie. Có lẽ cậu đã gây ra tiếng động, vì thấy Henry và cô bé nhìn vào chỗ cậu đang nấp.

“Ai ở trong đó?” Henry đứng lên hỏi.

Với nỗi sợ hãi bóp nghẹt lấy dạ dày, Nick chậm chạp đứng lên và đối diện với người đàn ông mà mẹ luôn bảo rằng đó là cha cậu. Cậu đứng thẳng người, vai chùn lại và nhìn thẳng vào đôi mắt màu xám nhạt của Henry. Cậu muốn chạy, nhưng vẫn không nhúc nhích.

“Mày ở đây làm gì?” Henry hỏi lại lần nữa.

Nick hást cảm lên nhưng không trả lời.

“Đó là ai vậy, Henry?” cô bé hỏi.

“Không ai cả,” ông trả lời và quay sang Nick. “Đi về nhà. Bây giờ cút đi, và đừng lảng vảng tới đây nữa.”

Đứng trong bụi táo gai cao ngang ngực, đầu gối run rẩy và dạ dày đau nhói, Nick Allegranza cảm thấy niềm hy vọng đã tắt ngúm. Cậu ghét Henry Shaw. “Ông là tên chó đẻ khốn nạn,” cậu nói, sau đó nhìn sang cô bé tóc vàng. Cậu cũng ghét cô ta. Với nỗi oán hận cháy rục trong mắt và đau nhói bởi cơn giận dữ, cậu quay đi và bước ra khỏi chỗ nấp. Cậu sẽ không bao giờ trở lại. Cậu đã chấm dứt ảo tưởng. Chờ đợi những thứ mình sẽ chẳng bao giờ có được.

Tiếng bước chân kéo Nick khỏi những suy nghĩ về quá khứ, nhưng anh không quay lại.

“Anh nghĩ sao?” Gail đến phía sau anh, và choàng tay quanh ngực anh. Chất vải mỏng manh của chiếc váy cô ta mặc là thứ ngăn cách duy nhất giữa ngực cô ta và lưng anh.

“Về chuyện gì?”

“Về cơ thể mới mẻ và đầy đặn của em.”

Anh quay lại và sau đó nhìn thẳng vào cô ta. Cô nàng chìm trong bóng tối nên anh không thể nhìn rõ. “Em trông được lắm,” anh trả lời.

“Được? Em chi cả ngàn đô để nâng ngực, và đó là điều tốt nhất anh có thể nói? Em trông được lắm?”

“Thế em muốn tôi nói gì, rằng nếu em khôn ngoan hơn thì nên đầu tư tiền bạc vào bất động sản còn hơn là vào mấy túi nước muối à?”

“Em nghĩ rằng đàn ông thích những bộ ngực to,” cô ta nói với vẻ giận dữ.

To hay nhỏ không quan trọng bằng những gì mà một phụ nữ đã làm với thân thể cô ta. Anh thích người phụ nữ biết cách sử dụng những lợi thế sẵn có, buông thả trên giường. Một người phụ nữ có thể làm tất cả mọi chuyện với anh. Gail đã quá quan tâm đến vẻ bề ngoài của mình.

“Em nghĩ rằng tất cả đàn ông đều mơ tưởng những bộ ngực to,” cô nàng tiếp tục.

“Không phải tất cả.” Nick đã không có mơ tưởng gì về phụ nữ trong một thời gian dài. Thật ra, anh đã không còn mơ tưởng kể từ khi còn bé, và mọi mơ tưởng đó thì đều như nhau cả.

Gail vòng tay quanh cổ anh và nhón gót lên. “Mới vừa nãy anh có vẻ chẳng hề khó chịu gì.”

“Tôi không nói là mình khó chịu.”

Cô ta vuốt tay xuôi theo ngực xuống bụng anh. “Yêu em nữa đi.”

Anh nắm lấy cổ tay cô ta. “Tôi không yêu.”

“Thế chúng ta đã làm gì nửa giờ trước?”

Anh muốn trả lời ngắn gọn chỉ trong một từ, nhưng anh biết cô nàng sẽ không hiểu được sự thẳng thắn đó. Anh nghĩ tới việc đưa cô ta về nhà, nhưng Gail đã đưa tay xuống đằng trước chiếc quần Jean của anh, và anh nghĩ có thể chờ thêm một chút để xem cô ta nghĩ gì. “Đó là tình dục,” anh nói. “Chuyện này chả liên quan gì đến chuyện kia cả.”

“Sao anh cay nghiệt thế.”

“Sao nào, bởi vì tôi không nhập nhằng giữa tình dục và tình yêu?” Nick không cho rằng bản thân mình cay nghiệt, chỉ là không có hứng thú. Như anh quan niệm, không có gì để đổi chác trong chuyện yêu đương. Chỉ có lãng phí vô khối thời gian và tình cảm.

“Có thể anh chưa bao giờ được yêu.” Cô ta ấn mạnh tay vào cúc quần anh. “Có thể anh sẽ yêu em.”

Nick ghìmi tiếng cười thầm trong ngực. “Đừng tính tới chuyện đó.”